

Bản án số: 52/2018/HS - ST

Ngày 29 – 6 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Cúc.

2. Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng.

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/HSST-QĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Nhựt T, sinh ngày 28/02/1994 tại Tiền Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 16, Ấp 1, xã A, huyện C, tỉnh T; Nơi cư trú: Tổ 16, Ấp 1, xã A, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; tiền án, tiền sự: Không; con ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Th; bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Tăng Kim Đ, sinh năm 1994 (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Tăng Hồng Đ, sinh năm 1968 (có mặt)

2. Bà Vi Ngọc Lan Đ, sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: 424/11/16/22 đường Lê Hồng P, phường P, thành phố T, tỉnh B.
(Là cha, mẹ của ông Đ)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Tăng Hồng Đ, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: 424/11/16/22 đường Lê Hồng P, phường P, thành phố T, tỉnh B.

2. Bà Lê Thị O, sinh năm 1978 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Thái Hòa, xã A, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 40 ngày 22/7/2017, bị cáo Trần Nhật T điều khiển xe ô tô tải biển số 67L-5560 lưu thông trên đường Lý Thường Kiệt hướng từ đường Hồng Bàng về đường 3/2. Khi đến giao lộ Lý Thường Kiệt-Nguyễn Chí Thanh, Phường 7, Quận 10, do không làm chủ tay lái đã va chạm vào xe mô tô biển số 61X1-8233 do ông Tăng Kim Đ điều khiển lưu thông trên đường Nguyễn Chí Thanh hướng đường Nguyễn Kim về đường Thuận Kiều. Tai nạn xảy ra làm ông Tăng Kim Đ bị chấn thương nặng được đưa vào Bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu và điều trị, đến khoảng 7 giờ 00' cùng ngày thì tử vong. Bị cáo Trần Nhật T không bị thương tích. Hai xe bị hư hỏng nhẹ. Vụ việc được lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 xử lý. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, bị cáo T khai nhận như trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 917/TT.17 ngày 14/8/2017 của Trung tâm pháp y- Sở Y tế TP.Hồ Chí Minh kết luận: “Anh Tăng Kim Đ chết do đa chấn thương”.

Sau khi gây tai nạn, bị cáo Trần Nhật T đã chủ động bồi thường tiền chi phí mai táng và bồi thường thiệt hại cho phía gia đình bị hại số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng chi phí mai táng cho gia đình ông Tăng Kim Đ.

Nơi xảy ra tai nạn tại ngã tư đường Lý Thường Kiệt – Nguyễn Chí Thanh được trải nhựa bằng phẳng, ngã tư rộng tầm nhìn không hạn chế, ngã tư có đèn tín hiệu giao thông, lúc xảy ra tai nạn chỉ có tín hiệu đèn vàng chớp tắt liên tục trên các chiều đường. Đường Lý Thường Kiệt và Nguyễn Chí Thanh đều áp dụng cho xe 2 chiều lưu thông. Tại ngã tư cả hai đường đều được ngăn cách bởi dây kim loại ở giữa đường. Đường Lý Thường Kiệt rộng 11m40, mỗi chiều rộng 5m70 áp dụng chung cho xe các loại lưu thông. Đường Nguyễn Chí Thanh rộng 11m, mỗi chiều rộng 5m50, chia làm 2 tuyến, tuyến trong rộng 2m50 áp dụng cho xe 2 bánh lưu thông, tuyến ngoài rộng 3m00, áp dụng cho xe ô tô lưu thông. Lúc xảy ra tai nạn, xe các loại lưu thông vắng, trời tối, đường khô, có ánh sáng đèn đường.

+ Nguyên nhân vụ tai nạn lỗi do bị cáo Trần Nhật T điều khiển xe ô tô biển số 67L-5560 lưu thông đến giao lộ không giảm tốc độ và nhường quyền cho xe khác lưu thông đến giao lộ từ bên phải, vi phạm Điều 24 Luật Giao thông đường bộ.

+ Bị hại ông Tăng Kim Đ điều khiển mô tô biển số 61X1-8233 khi có nồng độ Ethanol trong máu vượt quá quy định là 134,34mg/100ml, vi phạm Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, có lỗi hành chính.

Vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc xe ô tô biển số 67 L-5560. Qua xác minh, chiếc xe trên do ông Tạ Ngọc Th đứng tên chủ sở hữu, sau đó ông Th bán xe cho ông Nguyễn Trọng Ph, ông Ph bán lại cho bà O, bà O thuê bị cáo Trần Nhựt T chở trái cây và gây tai nạn. Việc bị cáo T gây tai nạn, bà O không có lỗi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại chiếc xe trên cho bà O, nhận lại tài sản bà O không có ý kiến gì khác.

- 01 chiếc xe mô tô biển số 61X1-8233, qua xác minh ông Tăng Hồng Đ là chủ sở hữu, ông Đ cho con Tăng Kim Đ mượn để làm phương tiện đi lại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại cho ông Đ, nhận lại tài sản ông Đ không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã truy tố bị cáo Trần Nhựt T về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Nhựt T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị cáo có hành vi điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường nhưng khi đến giao lộ Lý Thường Kiệt - Nguyễn Chí Thanh, Phường 7, Quận 10, đã không giảm tốc độ, không nhường đường ưu tiên cho phương tiện lưu thông bên phải để xe ô tô va chạm vào xe mô tô biển số 61X1-8233 do ông Tăng Kim Đ điều khiển dẫn đến ông Đức tử vong là vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bộ nên bị cáo bị truy tố và xét xử theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và xâm hại đến tính mạng của người khác. Hành vi trên là nguy hiểm cho xã hội, do đó cần xử lý bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Án tai nạn giao thông là loại tội phạm xảy ra do lỗi vô ý, nhưng nếu mọi người tuân thủ theo quy định pháp luật, thận trọng trong việc điều khiển phương tiện giao thông thì sẽ không xảy ra tai nạn đáng tiếc, gây bao đau thương tang tóc cho gia đình và xã hội, nhất là trong tình hình hiện nay, số vụ việc vi phạm luật giao thông gây tai nạn diễn ra không ít, đến mức báo động trong toàn xã hội. Do vậy, pháp luật cần phải nghiêm khắc và kịp thời đưa ra xử lý trước pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, bị hại cũng có lỗi, gia đình có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của địa phương); đồng thời có nhiều tình tiết giảm

nhẹ như: Thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho phía gia đình bị hại. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo, giao cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Căn cứ vào khoản 1 Điều 202, điểm b và p khoản 1, 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Nhật T phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Trần Nhật T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án (29/6/2018).

Giao bị cáo Trần Nhật T cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện C, tỉnh T để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách (*Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự*).

- Về trách nhiệm dân sự: Không có gì phải giải quyết.

- Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế định án treo)./.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM
- VKSND Quận 10;
- Công an Quận 10, PC 35;
- Chi cục THADS Quận 10;
- Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thanh Hùng